TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/DS-ST
Ngày 28-9-2017
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Hồng Chí Tín.

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2017/TLST- DS ngày 03 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2017/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2017/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan Huỳnh Việt H, sinh năm 1985; cư trú tại ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Việt H1, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

2. Bà Võ Thị T, sinh năm 1963 (Có mặt).

Cùng cư trú tại ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 7 năm 2017 của anh Phan Huỳnh Việt H và quá trình tố tụng tại Tòa án anh H trình bày: Ông Nguyễn Việt H1 và bà Võ Thị Th mở hụi tại địa phương và anh đã tham gia các phần hụi gồm: Vào ngày 15 tháng 01 năm 2016 âm lịch, anh tham gia 01 chân hụi 500.000 đồng, hụi gồm 45 chân và đến ngày 15 tháng 6 năm 2016 âm lịch, anh tham gia 01 chân hụi 500.000 đồng, hụi gồm 45 chân, hình thức mỗi tháng mở hụi hai lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng và thỏa thuận chủ hụi được hưởng hoa hồng trên từng lần mở hụi. Sau đó, ông H1 và bà T tuyên bố đình hụi và thừa nhận còn thiếu anh số tiền 13.000.000 đồng nhưng không trả, nay anh H yêu cầu ông H1 và bà T có trách nhiệm trả cho anh 13.000.000 đồng.

Ý kiến của bà Võ Thị T tại bản khai ngày 25 tháng 7 năm 2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án bà T trình bày: Bà thừa nhận cùng ông Nguyễn Việt H1 mở hụi tại địa phương và anh Phan Huỳnh Việt H có tham gia các phần hụi như anh H trình bày. Do có một số hụi viên không thực hiện nghĩa vụ đóng hụi nên các phần hụi bị đình, bà T thừa nhận bà và ông H1 còn thiếu anh H số tiền 13.000.000 đồng và chấp nhận trả cho anh H.

Đối với ông Nguyễn Việt H1 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc yêu cầu của anh Phan Huỳnh Việt Hạnh được Tòa án nhân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Việt H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt ông H1.

[3] Sự việc tham gia chơi hụi giữa anh Phan Huỳnh Việt H với ông Nguyễn Việt Hùng và bà Võ Thị T thực tế có xảy ra, đôi bên thỏa thuận hụi có lãi và chủ hụi được hưởng hoa hồng trên những lần mở hụi. Giao dịch chơi hụi giữa đôi bên đang được thực hiện mà có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, nay xảy ra tranh chấp những quy định về hụi theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 được áp dụng giải quyết. Quá trình chơi hụi, phía ông H1 và bà T không làm tròn trách nhiệm của người chủ hụi là tiếp tục mở hụi theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng quyền lợi của anh H. Hiện tại, phần

hụi đã bị đình và các đương sự không xác định được số tiền cụ thể đã đóng bao nhiêu nhưng phía bà T thừa nhận còn thiếu anh Hạnh số tiền 13.000.000 đồng trong khi đó ông H1 đã được triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi nên căn cứ vào sự thừa nhận của bà T để buộc trách nhiệm thanh toán. Khoản nợ trên được xác định là nợ chung của ông H1 và bà T nên buộc ông H1 và bà T có trách nhiệm thanh toán cho anh H số tiền 13.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

Bà T và ông H1 còn phải chịu khoản tiền lãi nếu chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên ông Nguyễn Việt H1 và bà Võ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền phải thanh toán cho anh H theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: 13.000.000 đồng X 5% = 650.000 đồng. Phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh H đã nộp, anh H được nhận lại.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 227, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử vắng mặt ông Nguyệt Việt H1.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Phan Huỳnh Việt H kiện ông Nguyễn Việt H1 và bà Võ Thị T đòi trả tiền nợ hụi còn thiếu. Buộc ông Nguyễn Việt H1 và bà Võ Thị T có trách nhiệm trả cho anh Phan Huỳnh Việt H số tiền hụi 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Kể từ khi anh Phan Huỳnh Việt H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Việt H1 và bà Võ Thị T chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng ông H1 và bà T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Nguyễn Việt H1 và bà Võ Thị T phải chịu 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Phan Huỳnh Việt H đã nộp 325.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013724 ngày 03/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, anh H được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Hải